

Bản án số: 28/2024/DS-ST
Ngày: 17-4-2024
V/v: “Tranh chấp hợp đồng
vay tài sản”

NHÂN DANH
NUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Thuận.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Bình và ông Nguyễn Văn Thiện.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Chí Bảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 329/2023/TLST-DS ngày 20 tháng 11 năm 2023, về việc: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2024/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 51/2024/QĐST-DS ngày 21 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, giữa các bên đương sự:

- **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Nguyên H, sinh năm 1993;

Nơi cư trú: Số 68, đường Nguyễn Thị Định, khu phố 7, thị trấn Xv, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- **Bị đơn:** Anh Trần Quốc V, sinh năm 1994;

Nơi cư trú: Số 41A, đường Tô Ngọc Vân, khu phố 7, thị trấn Xv, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa, có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:

Anh Nguyễn Nguyên H làm việc kế toán tại Thành phố Hồ Chí Minh, vào ngày 05/6/2023, anh H về quê chơi có gặp anh Trần Quốc V ở nhà nghỉ Thành An. Tối cùng ngày, sau khi nhậu với nhau, anh V có trao đổi với anh H là chuyển cho anh V 50.000.000 đồng để anh V làm ăn rồi sẽ gửi lại anh H trong vòng 4 tháng và gửi lợi nhuận cho anh H. Tương đương mỗi tháng 17.500.000 đồng. Sau khi nghe

anh V thuyết phục thì anh H sử dụng tài khoản của anh H mở tại Ngân hàng Quân đội chuyển khoản cho anh V vào số tài khoản 1020950931 mở tại Ngân hàng Vietcombank. Qua sáng hôm sau, anh H gọi cho bạn bè ở quê và biết được anh V nợ rất nhiều người và mượn tiền nhiều bạn bè để trả các khoản nợ cũ của anh V. Đến ngày 22/9/2023, anh H không liên hệ được với anh V nữa, anh H có liên hệ với gia đình anh V thì được biết anh V mượn nợ nhiều người và không biết V ở đâu.

Quá trình khởi kiện, anh H yêu cầu anh V trả số tiền nợ gốc là 50.000.000 đồng và yêu cầu tính tiền lãi theo quy định.

Đối với bị đơn: Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn đã được Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, thông báo hòa giải, giấy triệu tập và Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho bị đơn, tuy nhiên bị đơn không cung cấp ý kiến, tài liệu chứng cứ để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị đơn đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu anh Trần Quốc V phải trả số tiền nợ vay gốc là 50.000.000 đồng và thay đổi yêu cầu khởi kiện về việc không yêu cầu trả lãi. Tuy nhiên, nguyên đơn yêu cầu bị đơn tiếp tục chịu lãi trong giai đoạn thi hành án theo đúng quy định của pháp luật.

Bị đơn vắng mặt.

Phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh tại phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Thư ký Tòa án và Hội đồng xét xử trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ trình tự thủ tục tố tụng được pháp luật quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Nguyên đơn đã thực hiện quyền, nghĩa vụ đúng quy định tại các Điều 70, 71; bị đơn chưa thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ được quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Qua nghiên cứu xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của các bên đương sự tại phiên tòa hôm nay, xét thấy việc nguyên đơn khởi kiện là hoàn toàn có cơ sở. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh Trần Quốc V có nghĩa vụ trả cho anh Nguyễn Nguyên H số tiền 50.000.000 đồng.

Về án phí: Buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, trả lại tiền tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

(có bài phát biểu kèm theo)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Nguyên đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với bị đơn; bị đơn có nơi cư trú tại khu phố 7, thị trấn Xv, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận

Căn cứ các Điều 463 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

[2] Về tố tụng: Bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt và không có đơn xin xét xử vắng mặt.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Tòa án nhân dân huyện Đức Linh xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về chứng cứ: Tại phiên tòa, đương sự không nộp tài liệu, chứng cứ mới để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của mình. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ tài liệu, chứng cứ mà đương sự đã giao nộp có trong hồ sơ vụ án và Tòa án đã thu thập được theo khoản 1 Điều 96 của Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vụ án.

[4] Về nội dung: Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và do các đương sự cung cấp tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định nội dung vụ án như sau:

[4.1] Về tính pháp lý của giao dịch dân sự:

Căn cứ vào Công văn số 314 ngày 05/3/2024 của Ngân hàng ngoại thương Việt Nam – chi nhánh tỉnh Bình Thuận và Sổ phụ chi tiết kiểm báo nợ/báo có đề ngày 26/02/2024 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội – chi nhánh An Phú thì có cơ sở xác định: Anh Nguyễn Nguyên H là chủ số tài khoản 1510122798005 mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội. Anh Trần Quốc V là chủ số tài khoản 1020950931 mở tại Ngân hàng ngoại thương Việt Nam. Vào ngày 05/6/2023, anh H có chuyển khoản cho anh V qua số tài khoản nêu trên, do đó giao dịch dân sự giữa anh H và anh V là giao dịch dân sự về việc vay tài sản, không lập thành văn bản, thanh toán qua hình thức chuyển khoản, có thỏa thuận thời hạn vay, có thỏa thuận lãi suất vay và các thỏa thuận khác. Tại thời điểm xác lập giao dịch vay tiền hai bên đều đầy đủ năng lực hành vi dân sự, các thỏa thuận không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội; do đó, giao dịch vay tài sản qua hình thức chuyển khoản giữa anh H và anh V đảm bảo các quy định tại Điều 117, 118, 119 và 463 của Bộ luật dân sự, nên được pháp luật dân sự bảo vệ.

Căn cứ Điều 429 của Bộ luật dân sự năm 2015, việc nguyên đơn khởi kiện bị đơn là đảm bảo điều kiện khởi kiện và trong thời hiệu khởi kiện.

[4.2] Về xác định nghĩa vụ trả nợ vay:

Tại Điều 466 của Bộ luật dân sự quy định nghĩa vụ trả nợ của bên vay như sau:

“1. Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn; nếu tài sản là vật thì phải trả vật cùng loại đúng số lượng, chất lượng, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.”

Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn khẳng định cho bị đơn vay tiền qua hình thức thỏa thuận miệng và nguyên đơn đã chuyển khoản tiền vay cho bị đơn

vào ngày 05/6/2023; bị đơn đã được thông báo hợp lệ về thông báo thụ lý vụ án, thông báo hòa giải, giấy triệu tập và Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, tuy nhiên bị đơn không cung cấp ý kiến, tài liệu chứng cứ để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị đơn đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và Tòa án đã thực hiện các thủ tục niêm yết tại nơi cư trú của nguyên đơn theo địa chỉ thể hiện tại Thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trogn dữ liệu quốc gia về dân cư được Công an thị trấn Xv cung cấp ngày 24/01/2024; Điều này chứng tỏ bị đơn đã biết việc nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán tiền nợ vay nhưng bị đơn đã không hợp tác với Tòa án để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị đơn.

Như vậy, nguyên đơn sử dụng chứng từ chuyển khoản thể hiện tại Sổ phụ chi tiết kiểm báo nợ/báo có đề ngày 26/02/2024 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội – chi nhánh An Phú để yêu cầu bị đơn phải trả số tiền nợ vay gốc 50.000.000đồng là có căn cứ, phù hợp với các quy định tại khoản 1 Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4.3] Về lãi suất: Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải trả lãi đối với số tiền nợ gốc; tuy nhiên tại phiên tòa, nguyên đơn rút lại yêu cầu bị đơn trả lãi; Nhận thấy, yêu cầu của nguyên đơn là tự nguyện, có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ giải quyết trong vụ án này.

Nguyên đơn yêu cầu bên có nghĩa vụ tiếp tục chịu lãi suất đối với số tiền còn phải thi hành án đến khi thi hành án xong là phù hợp quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 13 của Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, pHt vi pHm, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận nên nguyên đơn không phải chịu án phí DSST; buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo luật định đối với phần yêu cầu khởi kiện được chấp nhận.

[6] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh về việc giải quyết vụ án phù hợp với những nhận định nêu trên.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 92; Điều 93; Điều 95; điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 2 Điều 219, Điều 227, Điều 228, Điều 235, khoản 1 Điều 147; Điều 161, Điều 262; Điều 271 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng

Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, pHt vi pHm; Điều 26 của Luật thi hành án dân sự.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Nguyên H.

Buộc bị đơn Trần Quốc V có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn Nguyễn Nguyên H số tiền 50.000.000 (bằng chữ: Năm mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2/ Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về yêu cầu trả lãi.

3/ Về án phí:

- Buộc bị đơn Trần Quốc V phải nộp số tiền 2.500.000 (bằng chữ: Hai triệu năm trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Án phí nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh.

- Trả lại cho nguyên đơn Nguyễn Nguyên H tiền 1.400.000 (bằng chữ: Một triệu bốn trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Linh theo các biên lai thu tiền số: 0017752 ngày 20 tháng 11 năm 2023.

4/ Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong Hn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời Hn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết, để Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

5/ Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đức Linh;
- Chi cục THADS huyện Đức Linh;
- Lưu hồ sơ vụ án, tập án văn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Thuận